

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công trình: Đê sông An Lão (đoạn An Hòa - giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 33/TTr-STC ngày 06/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành với nội dung như sau:

- Tên công trình: Đê sông An Lão (đoạn An Hòa - giai đoạn 2);
- Chủ đầu tư: UBND huyện An Lão;
- Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện An Lão;
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Cơ quan phê duyệt dự án đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công – hoàn thành: 10/11/2017 - 14/10/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	1	2	3
	Tổng số	29.999.901.000	29.828.269.000
1	Xây lắp	21.172.998.000	21.963.645.000
2	Chi đền bù, GPMB	5.373.198.000	5.365.730.000
3	Chi phí quản lý dự án	505.213.000	505.213.000

4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.384.445.000	1.384.438.000
	Giai đoạn lập Dự án		
	<i>Khảo sát địa hình, địa chất công trình</i>	286.602.000	286.602.000
	<i>Chi lập Dự án Đầu tư</i>	112.598.000	112.593.000
	Giai đoạn thực hiện đầu tư		
	<i>Khảo sát địa hình, địa chất công trình</i>	17.316.000	17.316.000
	<i>Chi lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán (thiết kế 2 bước)</i>	458.895.000	458.895.000
	<i>Chi lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp</i>	28.700.000	28.700.000
	<i>Giám sát thi công</i>	480.334.000	480.332.000
5	Chi khác	1.533.142.000	609.243.000
	<i>Chi bảo hiểm xây dựng công trình</i>	288.527.000	288.527.000
	<i>Chi thẩm định TKBVTCĐT</i>	42.951.000	42.951.000
	<i>Chi thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu</i>	18.736.000	
	<i>Phí thẩm định Dự án đầu tư</i>		3.743.000
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	135.843.000	50.531.000
	<i>Chi phí kiểm toán</i>	223.491.000	223.491.000
	<i>Chi phí hạng mục chung</i>	823.594.000	
6	Dự phòng chi	30.905.000	0

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nguồn	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	1	2	3	4	5=3-4
	Tổng số	29.999.901	29.828.269	27.998.711	1.829.558
1	Nguồn vốn đầu tư công	29.999.901	0	27.998.711	
1.1	Ngân sách nhà nước	29.999.901		27.998.711	
	Vốn Chương trình 30a:			9.998.711	
	Vốn Ngân sách tỉnh (cấp quyền SD đất):			18.000.000	

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giao đơn vị khác quản lý		Thuộc chủ đầu tư quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			29.828.269.000	29.828.269.000
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			29.828.269.000	29.828.269.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:****1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

STT	Nguồn	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
	1	2	3
	Tổng số	29.828.269.000	
	Trong đó: + Đã bố trí:	27.998.711.000	
	Vốn Chương trình 30a:	9.998.711.000	
	Vốn Ngân sách tỉnh (cấp quyền SD đất):	18.000.000.000	
	+ Chưa bố trí:	1.829.558.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

- Tổng số phải thanh toán tiếp: 1.829.558.000 đồng

Trong đó:

+ Chi xây lắp: 1.664.816.000 đồng

+ Chi phí giám sát thi công xây lắp 114.211.000 đồng

+ Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 50.531.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
UBND huyện An Lão	29.828.269.000

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: chịu trách nhiệm về những nội dung, công việc của từng đơn vị, cơ quan đã thực hiện xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh